TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN G** **TỈNH ĐIỆN B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2021/QĐST-HNGĐ	*Tuần G, ngày 20 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lường Thị D**, sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: Bản B, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

Chỗ ở hiện nay: Bản Pha N, xã Quài N, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

Bị đơn: Anh Lò Văn Q, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản B, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lường Thị D và anh Lò Văn Q

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Lò Văn Q được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lò Thị Yến Nh, sinh ngày 16/8/2013 đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Chị D, anh Q đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ Luật Tố tụng Dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Chị D và anh Q được miễn án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần G;
- UBND xã Quài N (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS huyện Tuần G;
- Kế toán (ĐB);
- Đương sự;
- Lưu HS, VP;

THẨM PHÁN

Lê Đình Hà